

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 15-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn Bc, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970 tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi ĐKTT và cư trú: ấp T, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị P; vợ là Nguyễn Thị N và có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/5/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Quốc Bh, sinh năm 1951. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; có mặt;

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; là vợ bị cáo; có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đoàn Thanh H, Văn phòng Luật sư Phạm Văn C, do Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang cử; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/02/2023, Lê Văn Bc đến Đình Thần Nông thuộc ấp T, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang trong tình trạng có rượu trong người, để lấy dụng cụ, đồ vật mang lại Đình về nhà như Dao, dây điện, bóng đèn... Khi Bc lấy ghế đứng lên gỡ bóng đèn thì ông Trần Quốc Bh khuyên không cho gỡ, vì sợ Bc bị té. Lúc này, giữa ông Bh và Bc có lời qua, tiếng lại, được những người có mặt tại Đình can ngăn. Sau đó, Bc bỏ đi về nhà rồi đến đám tang cách Đình khoảng 100m tiếp tục uống rượu. Trong thời gian này, tại Đình có tổ chức 01 bàn nhậu và hát karaoke, tham gia gồm: Ông Bh, ông Trương Văn H, ông Lâm Hùng E, ông Cao Văn U và ông Lê Trí T. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Bc từ đám tang về, đi vào bên trong Đình lấy cây dao bằng kim loại dài 43,5cm, 01 lưỡi sắc, mũi bằng (loại dao tầm bực), rồi đi đến bàn nhậu dùng dao chém 01 cái trúng vào đầu của ông Trần Quốc Bh, thì được mọi người can ngăn, giật lấy dao và kéo Bc ra ngoài, Bc bỏ chạy về nhà. Ông Bh thì được đưa đến Trung tâm y tế khâu vết thương rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 228/KLTTCT-PY ngày 05/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của ông Trần Quốc Bh như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Vết thương vùng đỉnh - chằm phải, mẻ bản ngài xương sọ vùng đỉnh - chằm phải.

- Kết quả cận lâm sàng: Mẻ (đứt) bản ngài xương sọ vùng đỉnh - chằm phải, dài 45,9mm.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Quốc Bh tại thời điểm giám định là 13% (Mười ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng lại tại Thông tư.

2.2. Vật gây thương tích: Vật sắc.

2.3. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật sắc tác động theo hướng từ phải sang trái từ sau ra trước so với trục giải phẫu cơ thể.

Đến ngày 17/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị can Lê Văn Bc, tại Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ. Đến ngày 06/06/2023, Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ có văn bản số 210/2023/KLGD kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng rượu (F10.71 - ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) cây dao cán gỗ, mũi bằng, một lưỡi sắc dài 44cm, phần cán gỗ dài 11cm, phần lưỡi dao dài 33cm.

Về trách nhiệm dân sự, Người bị hại Trần Quốc Bc yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản thiệt hại khác tổng số tiền 6.650.000 đồng, yêu cầu giải quyết tại tòa.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSAM ngày 15-8-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Lê Văn Bc về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134).

Tại phiên tòa

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; trách nhiệm dân sự ghi nhận; vật chứng xử lý theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và kết luận, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng: bị cáo xin xem xét, giảm nhẹ hình phạt để được ở ngoài phụ giúp gia đình, cam kết không vi phạm nữa.

- Bị hại Bc: yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.650.000 đồng; đồng ý cho chị N vợ bị cáo trả dần; về hình sự đề nghị xử lý theo quy định.

- Người đại diện bị cáo: Về phần bồi thường: gia đình đồng ý bồi thường cho ông Bc số tiền 6.650.000 đồng, xin trả dần, 15 ngày trả 1 lần, mỗi lần trả 1.000.000 đồng (lần cuối trả 650.000 đồng); Về trách nhiệm hình sự: đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Người bào chữa cho bị cáo tranh luận:* Thống nhất với tội danh, hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Đề nghị xem xét thêm là bị cáo người bị bệnh hạn chế nhận thức nên không kiềm chế được, xử sự sai trái; gia đình bị cáo khó khăn, từ trước đến nay bị cáo chưa vi phạm pháp luật; gia đình đã cam kết bồi thường đầy đủ nên đề nghị xử phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Bc thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó đủ cơ sở kết luận nội dung sự việc: Vào khoảng 11 giờ ngày 11/02/2023, tại ấp T, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Do có mâu thuẫn trong lúc cùng nhau cúng Đình Thần, Lê Văn Bc sau khi uống rượu đã lấy 01 (một) cây dao cán gỗ, mũi bằng, một lưỡi sắc dài 44cm, phần cán gỗ dài 11cm, phần lưỡi dao dài 33cm chém 01 cái trứng vào vùng đầu của người ông Trần Quốc Bh, gây thương tích 13%.

[3] Về tội phạm: Khi thực hiện hành vi bị cáo Lê Văn Bc tuy có bệnh nhưng vẫn có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Chỉ vì bực tức mà bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho người khác; Bị cáo đã gây thương tích cho bị hại Bh với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Hành vi được bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại là cây dao cán gỗ, mũi bằng, một lưỡi sắc dài 44cm, phần cán gỗ dài 11cm, phần lưỡi dao dài 33cm được xác định là hung khí nguy hiểm và đây là tình tiết định tội theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Lê Văn Bc phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn thương sức khỏe cho bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi giải quyết những mâu thuẫn cá nhân.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo phạm tội lần đầu; tại phiên tòa, bị cáo và gia đình đã cam kết khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại, được bị hại đồng ý (do phía bị cáo chưa giao trả tiền bồi thường nên không được hưởng tình tiết theo điểm b khoản 1 Bộ luật Hình sự). HĐXX xác định đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Quyết định hình phạt: HĐXX thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, gây mất an ninh trật tự nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe và phòng ngừa. Khi quyết định hình phạt thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện trước khi phạm tội chưa từng vi phạm pháp luật, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, xét xử nhằm thể hiện sự khoan hồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vợ bị cáo là bà N đã thỏa thuận bồi thường và được bị hại đồng ý nên HĐXX ghi nhận. Theo đó, bà N có trách nhiệm trả cho ông B số tiền 6.650.000 đồng, phương thức trả là trả dần, 15 ngày trả một lần (bắt đầu trả vào ngày 30/9/2023) cho đến khi hết nợ, mỗi lần trả là 1.000.000 đồng, riêng lần cuối cùng trả 650.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy theo quy định

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Bc phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Bc 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 05/5/2023.

2- Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bà N với bị hại. Theo đó, bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả cho ông Trần Quốc Bc số tiền 6.650.000 đồng. Phương thức trả là trả dần, 15 ngày trả một lần (bắt đầu trả vào ngày 30/9/2023) cho đến khi hết nợ, mỗi lần trả là 1.000.000 đồng, riêng lần cuối cùng trả 650.000 đồng.

3- Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao cán gỗ, mũi bằng, một lưỡi sắc dài 44cm, phần cán gỗ dài 11cm, phần lưỡi dao dài 33cm. (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 39/QĐ-VKS-AM ngày 15-8-2023 của VKSND huyện An Minh).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho bị cáo, bị hại đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15-9-2023)/.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NĐ DHP của BC, NBC;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã Đ, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công